

THÔNG TƯ

Quy định công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nhiệm vụ, hình thức triển khai và các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

2. Thông tư này áp dụng đối với: các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông); các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm và các cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục đại học); các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm trong các cơ sở giáo dục: Là các hoạt động nhằm hỗ trợ người học phát hiện khả năng, năng khiếu của bản thân để định hướng học tập, phát triển chuyên môn, nghề nghiệp, việc làm phù hợp với năng lực, sở thích, sở trường, sức khỏe.

2. Công tác hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục: Là các hoạt động nhằm giúp người học tích lũy kiến thức, kỹ năng để thúc đẩy tư duy đổi mới, sáng tạo hình thành các ý tưởng, giải pháp mới tạo giá trị cho bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.

3. Đối tác: Là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở sản xuất, tổ chức, cá nhân có mối quan hệ và hợp tác với cơ sở giáo dục để đầu tư, xây dựng, cải tạo công trình, cung cấp thiết bị, tài liệu, tổ chức đào tạo, hỗ trợ, phát triển dịch vụ phục vụ công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc áp dụng Thông tư này bảo đảm phù hợp với nhận thức, trình độ và đáp ứng nhu cầu của người học đối với từng cấp học, trình độ đào tạo.

- a) Đối với cấp tiểu học: Nội dung mang tính nhận biết. ⋮
 - b) Đối với cấp trung học cơ sở: Nội dung mang tính trải nghiệm. ⋮
 - c) Đối với cấp trung học phổ thông: Nội dung mang tính thực hành và định hướng về nghề nghiệp. ⋮
 - d) Đối với trình độ đào tạo đại học, cao đẳng sư phạm: Nội dung tập trung vào phát triển nghề nghiệp, việc làm. ⋮
2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, huấn luyện khởi nghiệp được quy định tại Thông tư này phù hợp với chương trình giáo dục, đào tạo và không làm thay đổi khung thời gian năm học của các cơ sở giáo dục. ⋮
3. Khuyến khích xã hội hóa trong công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục theo đúng quy định của pháp luật. ⋮

Chương II

CÔNG TÁC TƯ VẤN NGHỀ NGHIỆP, VIỆC LÀM

⋮

Điều 4. Nhiệm vụ của công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm

⋮

- 1. Định hướng nghề nghiệp đối với cấp tiểu học ⋮
 - a) Giáo dục học sinh nhận biết công việc, nghề nghiệp, việc làm của cha mẹ, người thân, các nghề truyền thống ở địa phương và một số nghề nghiệp cơ bản. ⋮
 - b) Giáo dục học sinh hình thành các kỹ năng nhận thức, quản lý, khám phá bản thân, quản lý tài chính, kỹ năng giao tiếp. ⋮
 - c) Phát hiện, bồi dưỡng và phát triển năng khiếu cho học sinh. ⋮
- 2. Định hướng nghề nghiệp, việc làm đối với cấp trung học cơ sở ⋮
 - a) Giáo dục học sinh có ý thức, thái độ tích cực về lao động, nghề nghiệp, việc làm; hướng dẫn học sinh khám phá sở thích, năng lực, sở trường, nguyện vọng nghề nghiệp của bản thân. ⋮
 - b) Giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng xã hội, quản lý thời gian, ứng phó với căng thẳng, khủng hoảng, hợp tác và chia sẻ. ⋮
 - c) Tạo môi trường, tổ chức cho học sinh làm quen, trải nghiệm thực tế một số nghề nghiệp, việc làm cơ bản phù hợp với điều kiện của nhà trường. ⋮
 - d) Tư vấn, định hướng và bồi dưỡng kiến thức về nghề nghiệp, việc làm cho học sinh phù hợp với các ngành, nghề dự kiến lựa chọn. ⋮
 - đ) Cung cấp cho học sinh các thông tin, học liệu, tài liệu liên quan đến công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm. ⋮
- 3. Tư vấn nghề nghiệp, việc làm đối với cấp trung học phổ thông ⋮
 - a) Giáo dục học sinh phát triển phẩm chất, năng lực bản thân và xác định nguyện vọng, sở thích nghề nghiệp. ⋮
 - b) Cung cấp cho học sinh thông tin về các cơ sở giáo dục đại học, chương trình đào tạo và tư vấn cho học sinh về vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp. ⋮
 - c) Cung cấp cho học sinh thông tin và xu hướng phát triển của các ngành, nghề trong xã hội. ⋮

d) Giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, lãnh đạo, lập kế hoạch, tự học, giải quyết vấn đề. ⋮

đ) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm thực tế đối với nhóm nghề nghiệp, việc làm theo sở thích, nguyện vọng của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường. ⋮

4. Tư vấn nghề nghiệp, việc làm đối với cơ sở giáo dục đại học ⋮

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin việc làm, tuyển dụng, yêu cầu về kỹ năng, thái độ của các nhóm nghề nghiệp, việc làm; thông tin về nhu cầu thị trường lao động liên quan đến ngành đào tạo. ⋮

b) Đào tạo, bồi dưỡng giúp sinh viên rèn luyện, phát triển các kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội, quản lý cảm xúc và các kỹ năng về nghề nghiệp, việc làm. ⋮

c) Hỗ trợ sinh viên trải nghiệm, làm quen với công việc thực tế tại đơn vị đối tác; hướng dẫn sinh viên tham gia việc làm thêm phù hợp với thời gian học tập và theo quy định của nhà trường. ⋮

d) Công bố thông tin về tình trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp; cập nhật dữ liệu thống kê việc làm của sinh viên vào phần mềm cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. ⋮

Điều 5. Hình thức triển khai của công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm ⋮

1. Đối với cấp tiểu học ⋮

a) Tích hợp, lồng ghép vào các môn học và các hoạt động giáo dục của nhà trường. ⋮

b) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu một số nghề nghiệp, việc làm phổ biến ở Việt Nam thông qua các học cụ, công cụ lao động, hình ảnh, video clip và các hoạt động sân khấu hóa phù hợp với tính chất vùng miền của từng địa phương. ⋮

c) Tạo môi trường, hỗ trợ học sinh nhận biết các nghề nghiệp, việc làm thông qua hoạt động tham quan, trải nghiệm thực tế tại cộng đồng, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đối tác tối thiểu 01 lần/năm học bảo đảm phù hợp với điều kiện của nhà trường. ⋮

d) Phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, rèn luyện kỹ năng cho học sinh thông qua quá trình học tập, các hoạt động câu lạc bộ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động phối hợp với các đối tác. ⋮

2. Đối với cấp trung học cơ sở ⋮

a) Tích hợp, lồng ghép vào các môn học và các hoạt động giáo dục của nhà trường. ⋮

b) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, nắm bắt xu hướng dịch chuyển nghề nghiệp, việc làm thông qua hình ảnh, video clip, các tài liệu, học cụ, công cụ lao động về nghề nghiệp, việc làm. ⋮

c) Tạo môi trường, hỗ trợ học sinh được trải nghiệm, thực hành, tìm hiểu thực tế về các nhóm ngành nghề, việc làm thông qua hoạt động tham quan, trải nghiệm tại cộng đồng, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đối tác tối thiểu 01 lần/năm học bảo đảm phù hợp với điều kiện của nhà trường. ⋮

d) Tư vấn, hướng dẫn học sinh khám phá, nhận biết, phát triển năng khiếu, năng lực, sở trường, nguyện vọng về nghề nghiệp, việc làm thông qua quá trình học tập, rèn luyện. ⋮

đ) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng về nghề nghiệp, việc làm cho học sinh thông qua các hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động phối hợp với các đối tác. ⋮

3. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Tích hợp, lồng ghép vào các môn học và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

b) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu yêu cầu về phẩm chất, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ đối với các ngành nghề, việc làm thông qua các học cụ, công cụ lao động, tài liệu về nghề nghiệp, việc làm.

c) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng về nghề nghiệp, việc làm cho học sinh thông qua các hoạt động câu lạc bộ, hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động phối hợp với các đối tác.

d) Tổ chức cho học sinh được trải nghiệm, thực hành đối với các nhóm ngành nghề, việc làm đã được tư vấn thông qua hoạt động tham quan, trải nghiệm tại cộng đồng, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đối tác tối thiểu 01 lần/năm học bảo đảm phù hợp với điều kiện của nhà trường.

đ) Tổ chức ngày hội tư vấn tuyển sinh, tư vấn nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, tối thiểu 01 lần/năm học.

4. Đối với cơ sở giáo dục đại học

a) Hướng dẫn sinh viên khai thác cơ sở dữ liệu thông tin tuyển dụng của các đơn vị sử dụng lao động, thông tin về nhu cầu thị trường lao động.

b) Cung cấp công cụ, phương pháp và hướng dẫn sinh viên đánh giá kỹ năng, thái độ, khả năng thích ứng với thị trường lao động.

c) Tổ chức rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên thông qua các hoạt động xã hội, các hoạt động ngoại khóa.

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho sinh viên thông qua hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, các hoạt động ngoại khóa và hoạt động đào tạo, trải nghiệm tại đơn vị sử dụng lao động, hoạt động phối hợp với các đối tác.

đ) Tổ chức ngày hội việc làm, tuyển dụng cho sinh viên, tối thiểu 01 lần/trong năm học.

Chương III

CÔNG TÁC HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP

Điều 6. Nhiệm vụ của công tác hỗ trợ khởi nghiệp

1. Đối với cấp trung học cơ sở

a) Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh các nội dung về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

b) Giáo dục và hướng dẫn học sinh các kiến thức, kỹ năng: Công dân tích cực, nhận thức về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, công nghệ, tư duy thiết kế, tư duy tài chính.

c) Hướng dẫn, cung cấp học liệu và tạo môi trường để học sinh hình thành ý tưởng và được thực hành, trải nghiệm triển khai các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

2. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh các nội dung, hoạt động về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

b) Giáo dục, hướng dẫn học sinh hiểu và vận dụng các kiến thức, kỹ năng: Công dân tích cực, nhận thức về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, công nghệ, chuyển đổi số, tư duy thiết kế, kiến thức kinh doanh, quản lý tài chính, mô hình kinh doanh

và giải pháp truyền thông.

c) Hướng dẫn, cung cấp tài liệu, học liệu giúp học sinh hình thành các dự án khởi nghiệp.

d) Bố trí cơ sở vật chất, nguồn lực, tạo môi trường giúp học sinh được trải nghiệm, thực hành, triển khai và phát triển các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

đ) Kết nối các dự án khởi nghiệp khả thi của học sinh với các đối tác, tổ chức ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp.

3. Đối với cơ sở giáo dục đại học

a) Cung cấp cho sinh viên thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp.

b) Ban hành các quy định cụ thể về chế độ, chính sách và định hướng đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp gắn với các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học.

c) Đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức rèn luyện cho sinh viên vận dụng các kiến thức, kỹ năng: Công dân tích cực, nhận thức về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, công nghệ, chuyển đổi số, tư duy thiết kế, kiến thức kinh doanh, khởi nghiệp tinh gọn, tài chính doanh nghiệp, truyền thông, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, gọi vốn, quản trị doanh nghiệp và các kiến thức, kỹ năng đổi mới sáng tạo khác phù hợp với các nhóm ngành đào tạo.

d) Bố trí nguồn lực, cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, tạo môi trường và không gian chung hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

đ) Xây dựng chương trình ươm tạo doanh nghiệp, hỗ trợ sinh viên hình thành, trải nghiệm, thực hành, hoàn thiện các dự án, ý tưởng khởi nghiệp.

e) Tư vấn, hỗ trợ và kết nối các dự án khởi nghiệp của sinh viên với các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, các đối tác.

Điều 7. Hình thức triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp

1. Đối với cấp trung học cơ sở

a) Tổ chức tuyên truyền cho học sinh về các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp thông qua việc lồng ghép vào chương trình môn học, các hoạt động giáo dục, qua tài liệu và các phương tiện truyền thông.

b) Tổ chức bồi dưỡng, cung cấp kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và thông qua tài liệu do nhà trường cung cấp.

c) Phát triển các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để học sinh có môi trường hình thành các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

d) Phối hợp với các đối tác tổ chức cho học sinh thực hành, trải nghiệm và triển khai các dự án khởi nghiệp.

2. Đối với cấp trung học phổ thông

a) Tổ chức tuyên truyền cho học sinh về các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp thông qua việc lồng ghép vào chương trình môn học, các hoạt động giáo dục, qua tài liệu và các phương tiện truyền thông.

b) Tổ chức bồi dưỡng, cung cấp kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và thông qua tài liệu do nhà trường cung cấp.

c) Phát triển các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để học sinh có môi trường hình thành các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

d) Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, giao lưu truyền cảm hứng, tinh thần khởi nghiệp cho học sinh, tối thiểu 01 lần/năm học.

đ) Phối hợp với các đối tác tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp; tổ chức thực hành, triển khai các dự án khởi nghiệp và kết nối các dự án khởi nghiệp khả thi của học sinh với các tổ chức ươm tạo doanh nghiệp.

3. Đối với cơ sở giáo dục đại học

a) Tổ chức tuyên truyền về các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho sinh viên thông qua hoạt động đào tạo, hoạt động ngoại khóa, qua tài liệu và các phương tiện truyền thông.

b) Xây dựng chương trình đào tạo, chuyên đề bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho sinh viên theo hướng bắt buộc hoặc tự chọn.

c) Giáo dục, nâng cao nhận thức, truyền thụ tinh thần khởi nghiệp cho sinh viên thông qua triển khai “Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên”.

d) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, rèn luyện nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho sinh viên thông qua chương trình đào tạo, nghiên cứu tài liệu, hoạt động ngoại khóa, phương tiện công nghệ thông tin, hoạt động phối hợp với các đối tác.

đ) Hỗ trợ, tạo điều kiện thành lập các câu lạc bộ sinh viên nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

e) Tổ chức thực hành, triển khai các dự án khởi nghiệp cho sinh viên thông qua hoạt động phối hợp với các đối tác; tổ chức cho sinh viên tham gia các cuộc thi, hội chợ, triển lãm trưng bày, giới thiệu thành tựu khoa học kỹ thuật, dự án khởi nghiệp.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo tổ chức thực hiện Thông tư này; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Thông tư.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng nội dung, tài liệu, chương trình thực hành, trải nghiệm về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên sử dụng trong các cơ sở giáo dục được quy định tại Thông tư này.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng chương trình và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục đại học. Xây dựng chương trình bồi dưỡng đối với giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Chủ trì tổ chức “Ngày hội khởi nghiệp Quốc gia của học sinh, sinh viên” và Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” hằng năm.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học thống kê số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm và số lượng sinh viên khởi nghiệp sau tốt nghiệp hằng năm; tổng hợp, công bố số liệu sinh viên tốt nghiệp có việc làm hằng năm.

6. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học xây dựng, phát triển không gian sáng tạo khởi nghiệp, xây dựng chương trình ươm tạo doanh nghiệp và kết nối với các trung tâm ươm tạo doanh nghiệp của bộ, ngành, địa phương để ươm tạo các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên và giảng viên.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Chỉ đạo các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các sở, ban, ngành, các hiệp hội doanh nghiệp tại địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan được quy định tại Thông tư này.

2. Chỉ đạo lồng ghép các hoạt động tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp của các cơ sở giáo dục trên địa bàn vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, đề án, dự án, khởi nghiệp của địa phương.

3. Bảo đảm nguồn kinh phí cho các cơ sở giáo dục tại địa phương thực hiện các nội dung được quy định tại Thông tư này.

4. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp phối hợp, hỗ trợ các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng không gian trải nghiệm, không gian sáng tạo khởi nghiệp dùng chung cho các cơ sở giáo dục.

Điều 10. Trách nhiệm của sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/huyện xây dựng kế hoạch triển khai công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn; tham mưu ban hành các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Thông tư này.

2. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn phối hợp với các đối tác tổ chức các hoạt động về tư vấn nghề nghiệp, việc làm, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho học sinh.

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/huyện quản lý các hoạt động về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

4. Phối hợp với các đối tác xây dựng không gian trải nghiệm, không gian sáng tạo khởi nghiệp dùng chung cho các cơ sở giáo dục.

5. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/huyện và cơ quan quản lý giáo dục cấp trên khi kết thúc năm học hoặc báo cáo đột xuất khi được các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 11. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục phổ thông

1. Xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp được quy định tại Thông tư này.

2. Bố trí giáo viên kiêm nhiệm hoặc chuyên trách để triển khai công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh. Giáo viên kiêm nhiệm hoặc chuyên trách có trách nhiệm tham mưu Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp của nhà trường; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên tổng phụ trách đội, đoàn thanh niên để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Chế độ làm việc của giáo viên kiêm nhiệm hoặc chuyên trách được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông và các quy định liên quan; được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

3. Cung cấp cho giáo viên, học sinh các tài liệu, hình ảnh, video clip, công cụ đánh giá năng lực, năng khiếu của học sinh, nội dung chương trình thực hành, trải nghiệm tại doanh nghiệp, tài liệu tuyên truyền, giáo dục về đổi mới sáng tạo, giáo

dục khởi nghiệp và cung cấp đầy đủ thông tin về chính sách hỗ trợ khởi nghiệp của Nhà nước, ngành Giáo dục, địa phương cho học sinh.

4. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động, sự kiện về tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các bộ, ngành, địa phương và nhà trường tổ chức.

5. Học sinh đoạt giải, giáo viên hướng dẫn học sinh đoạt giải từ khuyến khích trở lên trong Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức được các địa phương, cơ sở giáo dục xem xét, khen thưởng và hưởng các chính sách ưu tiên theo các quy định hiện hành.

6. Bảo đảm chất lượng công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh. Quá trình tổ chức các hoạt động phải an toàn về thể chất, tinh thần và các quyền lợi hợp pháp cho người học, người dạy; chịu trách nhiệm và bảo đảm quyền lợi tham gia bảo hiểm rủi ro cho người học.

7. Phối hợp với các đối tác tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư này và theo đúng quy trình, thủ tục của pháp luật.

8. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục các cấp; báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học

1. Thành lập hoặc kiện toàn đơn vị/bộ phận thực hiện công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên và bố trí đủ nhân sự để triển khai các nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư này.

2. Nhân sự tham gia công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp được hưởng chế độ, chính sách theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở giáo dục đại học, được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, được tạo điều kiện để tham gia các chương trình tập huấn về tư vấn nghề nghiệp, việc làm và khởi nghiệp do các cơ quan Trung ương, địa phương tổ chức. Quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, giảng viên hướng dẫn sinh viên tham gia các hoạt động khởi nghiệp và bảo đảm quyền của cán bộ, giảng viên như đối với người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

3. Quy định chính sách hỗ trợ cho sinh viên khi tham gia các hoạt động khởi nghiệp và bảo đảm quyền của sinh viên như đối với sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.

4. Cung cấp cho sinh viên các tài liệu, chương trình bồi dưỡng về các kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên. Cung cấp cho cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên các tài liệu về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

5. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động thực hành, không gian sáng tạo khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp trong nhà trường.

6. Sinh viên đoạt giải, cán bộ, giảng viên hướng dẫn sinh viên đoạt giải từ khuyến khích trở lên trong Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức được xem xét khen thưởng và được hưởng các chính sách ưu tiên theo quy định hiện hành.

7. Phối hợp với các đối tác phát triển chương trình bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho giảng viên, sinh viên; phối hợp thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên ý tưởng, dự án của sinh viên và các nhiệm vụ khác được quy định tại Thông tư này.

8. Sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp của nhà trường theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

Điều 13. Trách nhiệm của các đối tác

1. Thực hiện các quy định của Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Bảo đảm chất lượng các hoạt động khi tham gia phối hợp với các cơ sở giáo dục.
3. Bảo đảm an toàn về thể chất, tinh thần và các quyền lợi hợp pháp cho người học, người dạy trong quá trình tổ chức các hoạt động; bảo đảm quyền lợi bảo hiểm rủi ro cho người tham gia.
4. Quản lý, lưu giữ hồ sơ tổ chức hoạt động bao gồm: Chủ trương, kế hoạch, tài liệu, danh sách người tham gia, hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Kinh phí thực hiện

Kinh phí cho công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục được huy động từ các nguồn sau:

1. Ngân sách nhà nước;
2. Nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục;
3. Các nguồn tài trợ, viện trợ, của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
4. Các nguồn khác theo quy định.

Điều 15. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2022.
2. Thông tư này thay thế Quyết định số **68/2008/QĐ-BGDĐT** ngày 09 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm trong các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp.
3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- UBVHGD của Quốc hội;
- Hội đồng QGGDPT nhân lực;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 15;
- Bộ trưởng;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ GDCTHSSV (5b)